

Số: /CV-VMG

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng cuối năm 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : Công ty Cổ phần Truyền thông VMG
- Địa chỉ trụ sở chính : Tòa nhà Viễn Đông, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (024) 3772.6092
- Fax : (024) 3772. 6093
- Email : info@vmgmedia.vn
- Vốn điều lệ : 203.930.000.000 VND
- Mã chứng khoán : ABC

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
01	Ông Nguyễn Văn Tấn	Chủ tịch	1/1	100%
02	Ông Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên đến 31/07/2019	0/1	0%
03	Ông Nguyễn Đăng Thắng	Thành viên từ 31/07/2019	1/1	100%
04	Ông Tomohiro Dejima	Thành viên	0/1	0%
05	Ông Domingo Alonso	Thành viên	1/1	100%
06	Ông Trần Bình Dương	Thành viên	1/1	100%

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019. Rà soát kiểm tra công tác kiểm soát nội bộ tại công ty, yêu cầu rà soát quy trình hoạt động nhằm kiểm soát rủi ro trong quá trình hoạt động kinh doanh.
- Đánh giá tình hình và các chủ trương liên quan đến vụ kiện UTC
- Thảo luận kế hoạch kinh doanh năm 2020.
- Thực hiện các hoạt động giám sát khác thuộc thẩm quyền của HĐQT với ban Điều hành và các cán bộ quản lý.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2019: Không có

II. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
01	Ông Đỗ Ngọc Khuê	Trưởng Ban	1/1	100%
02	Ông Phạm Minh Tuấn	Ủy viên	1/1	100%
03	Bà Bùi Thị Hồng	Ủy viên	1/1	100%

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nghe Tổng Giám đốc trình bày, đánh giá và báo cáo về kết quả kinh doanh hàng quý cũng như việc xây dựng, điều chỉnh định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019 của Công ty.
- Các quyết định của HĐQT trong 06 tháng cuối năm 2019 đều phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và trên tinh thần mang lại lợi ích tối đa cho Công ty và các cổ đông.
- Công ty đã chấp hành đầy đủ, nghiêm túc quy định của pháp luật, sở giao dịch chứng khoán về thông tin đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Thường xuyên trao đổi với HĐQT về tình hình SXKD của công ty.
- Trong các cuộc họp HĐQT, BKS đều được HĐQT mời tham dự họp để nắm bắt rõ hơn về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng như công tác quản lý điều hành của ban TGD.

III. Đào tạo về quản trị công ty: Không có



IV. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
01	Ông Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên HĐQT	011795706	12/12/2000	Hà Nội	2009	31/07/2019	Cổ đông tổ chức Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay đổi người đại diện vốn.
02	Ông Nguyễn Đăng Thắng	Thành viên HĐQT	001080001 818	04/06/2014	Hà Nội	31/07/2019		Cổ đông tổ chức Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay đổi người đại diện vốn.

V. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

- 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** Bảng 01 kèm theo
- 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** Không có giao dịch.
- 3. Các giao dịch khác:** Không

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không



T.M Hội đồng quản trị

CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Lân



Bảng 1: Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam		0106000689		Sở KH và ĐT TP Hà nội	5,772,000	28.30%	
2	NTT Docomo Inc		010001067912	14/08/1991	Tokyo, Nhật Bản	4,999,998	24.52%	
3	Yellow Star Investment 6 PTE. LTD		201114873H	24/06/2011	Republic of Singapore	4,500,000	22.07%	
4	Nguyễn Văn Tấn	Chủ tịch HĐQT	038074000114	19/01/2015	Cục cảnh sát	0	0.00%	
5	Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên HĐQT	011795706	12/12/2000	Hà Nội	0	0.00%	Ngừng là cổ đông nội bộ từ 31/07/2019
6	Nguyễn Đăng Tháng	Thành viên HĐQT	001080001818	04/06/2014	Hà Nội	0	0.00%	Bắt đầu là cổ đông nội bộ từ 31/07/2019
7	Đỗ Ngọc Khuê	Trưởng BKS	011757604	19/03/1999	Hà Nội	9,000	0.04%	
8	Bùi Thị Hồng	Thành viên BKS	012922596	30/06/2007	Hà Nội	0	0.00%	
9	Trần Bình Dương	Tổng Giám đốc	034076000021	15/01/2013	Hà Nội	42,330	0.21%	
10	Phạm Minh Tuấn	Thành viên BKS	012863687	29/03/2006	Hà Nội	96,100	0.47%	

